TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2024/DS-ST
Ngày 12 - 3 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 603/2023/TLST- DS ngày 22 tháng 12 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-DS, ngày 31 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị t, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Can, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Bà Lý Thị T, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị t, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 28/11/2023, các văn bản kèm theo và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày:

Vào ngày 02/6/2022 bà Lý Thị T có hỏi vay của ông với số tiền là 26.000.000 đồng, lãi suất hai bên tự thỏa thuận 1,66%/tháng. Thời gian thanh toán là ngày 02/7/2022. Quá trình vay tiền thì bà T có ký biên nhận nợ ngày 02/6/2022. Từ khi vay tiền bà T có trả cho ông nhiều lần với số tiền là 17.750.000 đồng, ông có liên hệ yêu cầu trả tiền nhiều lần nhưng bà T không thực hiện và cứ hứa hẹn cố

tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Hiện tại ông Nguyễn Văn Can là chồng bà T nên ông Can phải có nghĩa vụ cùng bà T trả tiền cho ông. Nay ông S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T trả cho ông với tổng số tiền là 8.250.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất 20%/năm tính từ ngày 02/6/2022 đến ngày xét xử vụ án.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T đúng quy định pháp luật. Nhưng ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T vắng mặt và không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tranh chấp giữa ông Nguyễn Việt S với ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T được xác định là "Hợp đồng vay tài sản" là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T có nơi cư trú tại huyện Phú Tân thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo lãnh thổ được quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhiều lần, nhưng ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T không cung cấp chứng cứ và vắng mặt không có lý do. Nay căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T.

[2] *Về nội dung tranh chấp*:

Ông Nguyễn Việt S xác định giữa ông với Lý Thị T có thỏa thuận vay tiền cụ thể là vào ngày 02/6/2022 bà Lý Thị T có hỏi vay của ông S với số tiền là 26.000.000 đồng, lãi suất hai bên tự thỏa thuận 1,66%/tháng. Thời gian thanh toán là ngày 02/7/2022. Quá trình vay tiền thì bà T có ký biên nhận nợ ngày 02/6/2022.

Bà Lý Thị T có vay tiền của ông Nguyễn Việt S là thực tế xảy ra và để nợ quá hạn do bà T phải trả nợ gốc và lãi nhưng không thực hiện. Phía ông S đã nhiều lần yêu cầu bà T trả nợ nhưng bà T không thanh toán cho ông S. Ông S có cung cấp một Biên nhận nợ lập ngày 02/6/2022 có nội dung về việc bà Lý Thị T có vay tiền của ông Nguyễn Việt S và có ký tên đúng như ông S trình bày. Đối với ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T không có ý kiến gì về nội dung khởi kiện và chứng cứ do ông Nguyễn Việt S cung cấp, ông Nguyễn Văn Can, bà Lý Thị T cũng không có yêu cầu phản tố. Ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T vẫn là vợ chồng nên ông Can có trách nhiệm trả nợ cùng bà T. Do đó ông Nguyễn Văn Can, bà Lý Thị T phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho ông Nguyễn Việt S là có cơ sở.

[3] *Về lãi suất*: Theo Biên nhận nợ ngày 02/6/2022 có chữ ký của bà Lý Thị T do ông S cung cấp thể hiện bà T cam kết đến ngày 02/7/2022 sẽ trả đủ tiền cho ông S. Như vậy ông Can và bà T không đóng lãi nên thời hạn vay là ngày 02/6/2022. Do ông Can và bà T không thực hiện nghĩa vụ trả tiền như đã cam kết

nên ông S yêu cầu ông Can và bà T trả lãi chậm thực hiện nghĩa vụ là phù hợp với quy định tại điều 468 của Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tiền lãi được tính như sau: Lãi suất 20%/năm, tiền lãi tính từ ngày 02/6/2022 đến ngày xét xử ngày 12/3/2024 là 2.927.000 đồng. Như vậy tổng số tiền nợ gốc và lãi là 11.177.000 đồng.

[4] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nay buộc ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; nguyên đơn được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T cùng liên đới trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền nợ là 11.177.000 đồng (mười một triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T cùng liên đới phải chịu 559.000 đồng (năm trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Ông Nguyễn Việt S đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), tại biên lai thu tiền số 0003132 ngày 21/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, nay hoàn lại toàn bộ cho Nguyễn Việt S.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Ông Nguyễn Việt S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Can và bà Lý Thị T có quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Ngọc Trọng